

Bản án số: 74/2020/HS-ST
Ngày 04/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quang Lưu

Bà Lê Thị Xuân

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Ông Chu Đức Tuấn - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 04 tháng 8 năm 2020, tại Nhà văn hóa thôn Hộ Vệ, xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2020/TLHS-ST ngày 13 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2020/QĐXXST ngày 17/7/2020 đối với bị cáo:

Bùi Anh T - sinh năm 1995

Tên gọi khác: Không

HKTT: Thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Bùi Anh T, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1971; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn nhất. Vợ, con: Chưa có

Tiền án 02:

+ Tại Bản án số 98 ngày 19/6/2014, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Ngày 27/5/2016 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương.

+ Tại Bản án số 62 ngày 29/9/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 19/8/2019 chấp hành xong hình phạt về địa phương.

Tiền sự: 01

Ngày 28/02/2017 bị Công an thị xã T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma Túy”. Chưa chấp hành xong.

Nhân thân:

Ngày 28/7/2011 bị Chủ tịch UBND huyện T, tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng trong thời hạn 12 tháng. Đến ngày 01/6/2012 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 13/4/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ ngày 13/4/2020, tại khu vực bờ ao thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Công an huyện Tiên Du phối hợp với Công an xã H bắt quả tang Bùi Anh T, sinh năm 1995, HKTT: Thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1997, HKTT: Thôn H, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, thu giữ trong lòng bàn tay phải của Đ 01 Ti ni lon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (Đ khai là ma túy đá vừa mua của T với giá 300.000 đồng), thu tại lòng bàn tay trái của T 300.000 đồng, gồm: 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng (T khai là số tiền vừa bán ma túy cho Đạt có được).

Vật chứng thu giữ: Số tiền 300.000 đồng, gồm: 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng. 01 điện thoại Samsung màu đen có gắn thẻ sim, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Ariblade BKS: 99E – 146.84. 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen – bạc có gắn thẻ sim. Gói ma túy được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M0.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Anh T, Cơ quan điều tra đã thu giữ trong túi áo khoác treo trong phòng ngủ của T gồm:

- 02 Ti ni lon màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng – Niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1.

- 01 Ti ni lon màu trắng viền túi màu xanh, bên trong có chứa viên nén màu hồng – Niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M2.

- 01 Ti ni lon màu trắng viền túi màu xanh, bên trong có chứa viên nén màu nâu – Niêm phong trong bì thư ký hiệu M3.

- 01 Ti ni lon màu trắng viền túi màu xanh, bên trong có chứa chất rắn màu xanh – Niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M4

- 01 Túi ni lon màu trắng bên trong có 80 túi ni lon màu trắng, trong các túi này không có gì.

Tại kết luận giám định số 299/KLGĐMT-PC09 ngày 17/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M0 có khối lượng là 0,0658 gam, là ma túy, loại ma túy Methamphetamine.

- Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng là 1,4313 gam, là ma túy, loại ma túy Methamphetamine.

- 01 viên nén màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 có khối lượng là 0,0903 gam, là ma túy, loại ma túy Methamphetamine.

- 01 viên nén màu nâu bên trong phong bì thư ký hiệu M3 có khối lượng là 0,3383 gam, là ma túy, loại ma túy MDMA.

- Chất rắn màu xanh bên trong phong bì thư ký hiệu M4 có khối lượng là 0,2010 gam, là ma túy, loại ma túy MDMA.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 13/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Bùi Anh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo T khai nhận: Do nghiện ma túy, không có nghề nghiệp để có tiền chi tiêu cá nhân và sử dụng ma túy nên tối ngày 12/4/2020 T thuê xe taxi của người đàn ông lạ mặt xuống Từ Sơn mua được 06 túi ni lon bên trong có chứa ma túy tổng hợp hết 1.500.000 đồng của người đàn ông không quen biết. Mục đích để bán kiếm lời. Mua xong T về cất giấu trong túi áo khoác treo trong phòng ngủ tầng hai. Khoảng hơn 18 giờ ngày 13/4/2020 T đang ở nhà thì có Đ là bạn mới quen ngoài xã hội gọi điện thoại hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy đá. T đồng ý và hẹn Đ đến khu vực bờ ao thôn N, thôn H. Sau đó T điều khiển xe máy Honda Ariblade mang theo 01 túi ni lon chứa chất ma túy dạng tinh thể từ nhà đến trại gà Dabaco L đón bạn gái là Lý Thị V rồi cùng đi đến khu vực bờ ao thì gặp Đ đang đứng cùng anh Nguyễn Đình T. Khi T đang bán ma Ty cho Đ thì bị bắt giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 13/7/2020. Trong phần luận tội đã phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Anh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm q khoản 2, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Bùi Anh T từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2020.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ thu nộp Ngân sách Nhà nước.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật sau giám định được niêm phong dán kín bên ngoài có đóng dấu niêm phong và chữ ký của Giám định viên phòng PC09 – Công an tỉnh Bắc Ninh và 01 túi ni lon màu trắng bên trong có 80 túi ni lon màu trắng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam và 02 chiếc điện thoại gồm: Chiếc điện thoại Samsung màu đen có gắn thẻ sim; chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen – bạc có gắn thẻ sim.

Bị cáo sau khi nghe luận tội của Đại diện Viện kiểm sát thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai của bị cáo Bùi Anh T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Có căn cứ để xác định: Hồi 19 giờ ngày 13/4/2020, tại khu vực bờ ao thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Bùi Anh T có hành vi bán trái phép 0,0658 gam, là ma túy, loại ma túy Methamphetamine cho Nguyễn Văn Đ thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ tại chỗ ở của T 02 túi ni lon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là Methamphetamine có khối lượng 1,4313 gam, 01 túi ni lon màu trắng bên trong chứa một viên nén màu hồng là Methamphetamine có khối lượng 0,0903 gam, 01 túi ni lon màu trắng bên trong chứa một viên nén màu nâu là MDMA có khối lượng 0,3383 gam và 01 túi ni lon màu trắng bên trong chứa chất rắn màu xanh là MDMA có khối lượng 0,2010 gam do T cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy T mua bán là **1,5874 gam Methamphetamine và 0,5393 gam MDMA**.

Do vậy, có đủ căn cứ để xét xử bị cáo Bùi Anh T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án số 98 ngày 19/6/2014, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Ngày 27/5/2016 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương. Bản án số 62 ngày 29/9/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bản án này xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "Tái phạm"; Chấp hành xong

hình phạt tù ngày 19/8/2019. Do vậy, với lần phạm tội này hành vi của bị cáo thuộc trường hợp: “Tái phạm nguy hiểm” thỏa mãn tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Ngày 19/6/2014 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Ngày 29/9/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngoài ra, ngày 28/02/2017 bị Công an thị xã T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 28/7/2011 bị Chủ tịch UBND huyện T, tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng trong thời hạn 12 tháng. Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá về nhân thân bị cáo khi lượng hình.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị truy tố với tình tiết định khung tăng nặng: “Tái phạm nguy hiểm” nên không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà ngày hôm nay cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi của mình. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, xét thấy bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xét xử, Cơ quan quản lý hành chính xử phạt hành chính nhưng bị cáo không tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Qua đây thấy thái độ coi thường pháp luật của bị cáo nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo bán ma túy với mục đích kiếm lời. Do đó, HĐXX áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong dán kín bên ngoài có đóng dấu niêm phong và chữ ký của Giám định viên phòng PC09 – Công an tỉnh Bắc Ninh và 01 túi ni lon màu trắng bên trong có 80 túi ni lon màu trắng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000 đồng tiền mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại Samsung màu đen có gắn thẻ sim; chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen – bạc có gắn thẻ sim của T và Đ sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Ariblade BKS: 99E1 – 146.84 quá trình điều tra xác định của ông Bùi Anh T là bố đẻ của T. Ông T không biết việc T sử dụng để đi bán ma túy nên cơ quan điều tra đã trả cho ông T chiếc xe trên là phù hợp.

Đối với người thanh niên tên Đ, sau khi làm việc xong lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh theo địa chỉ của Đ khai nhưng không có nên chưa làm rõ được. Khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Đình T, quá trình điều tra xác minh anh T làm nghề chở xe ôm, anh không biết người thanh niên tên Đ thuê trở đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Đối với chị Lý Thị V, quá trình điều tra xác định chị V là bạn gái của T, chị không biết việc T trở chị đi bán ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T và người đàn ông lái xe Taxi, căn cứ vào lời khai của T, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa làm rõ được. Khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Anh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
2. Căn cứ vào điểm q khoản 2,5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 135, Điều 136, Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Bùi Anh T 8 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13/4/2020.

Phạt bổ sung bị cáo 7.000.000đ thu nộp ngân sách nhà nước.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong dán kín bên ngoài có đóng dấu niêm phong và chữ ký của Giám định viên phòng PC09 – Công an tỉnh Bắc Ninh và 01 túi ni lon màu trắng bên trong có 80 túi ni lon màu trắng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 02 chiếc điện thoại gồm: Chiếc điện thoại Samsung màu đen có gắn thẻ sim và chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen – bạc có gắn thẻ sim.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Công an huyện T;
- Những NTGTT;
- Lưu án văn, hồ sơ

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Xuân Phong

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Lưu - Lê Thị Xuân

Ngô Xuân Phong

